TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 105/2019/HS - ST
Ngày: 21 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hùng Hạnh.

Ông Nguyễn Ngọc Giao.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Thưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/ QĐXXST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Th; sinh ngày 15/8/1978, tại huyện GT, tỉnh NĐ; nơi cư trú: Xóm XH xã GX, huyện GT, tỉnh NĐ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1947; vợ là Phan Thị Nh, sinh năm 1982; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 08/10/2019, tổ tuần tra Đồn biên phòng Ba Lạt, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp với công an xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định phát hiện Trần Văn Th đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ tuần tra đã tiến hành kiểm tra đối với Th, quá trình kiểm tra Th tự giác giao nộp 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kẻ ngang, bên trong có chứa chất

bột dạng cục màu trắng. Th khai đó là heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu M. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngày 09/10/2019, Đồn biên phòng Ba Lạt đã đưa 01 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Th đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 948/GĐKTHS ngày 09/10/2019 của Phòng kỹ Th hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: "*Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ gói bằng giấy trắng kẻ ngang được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,147 gam*".

Ngày 09/10/2019, Đồn biên phòng Ba Lạt, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định đã bàn giao vụ án trên đến cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số: 108/CT - VKS ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì.Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định số 948/GĐKTHS ngày 09/10/2019 của phòng kỹ Th hình sự Công an tỉnh Nam Định. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ, ngày 08/10/2019 Trần Văn Th đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng mẫu là: 0,147 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố Trần Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đáp ứng công tác phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn; vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy Trần Văn Th cất giấu để sử dụng, Th khai mua qua cửa sắt của một nhà tại khu vực chợ xã Giao Tiến được 01 gói với giá 100.000đồng. Th không biết là nhà của ai, không nhớ vị trí đặc điểm ngôi nhà đó nên quá trình điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Th nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt: Bị cáo Trần Văn Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hiền